

Số: **686** /QĐ-BNN-KTHT

Hà Nội, ngày **30** tháng **3** năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, xung yếu và rất xung yếu của rừng phòng hộ, khu bảo vệ nghiêm ngặt của rừng đặc dụng giai đoạn 2006-2010 và định hướng đến năm 2015; Quyết định số 78/2008/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ Về một số chính sách thực hiện Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 14/2010/TT-BNNPTNT ngày 19/3/2010 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định Quy trình bố trí ổn định dân cư thực hiện Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về tiêu chí và thủ tục cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn và Chánh Văn phòng Bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này: 01 thủ tục hành chính mới ban hành; 05 thủ tục hành chính được thay thế; 03 Thủ tục hành chính bị thay thế; 04 thủ tục hành chính bị hủy bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp

và Phát triển nông thôn (chi tiết tên, nội dung thủ tục hành chính có phụ biểu và file đính kèm).

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các Tổng cục, Vụ, Cục, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Văn phòng Bộ (phòng KSTTHC);
- Công Thông tin điện tử Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Lưu VT, KTHT.



**Cao Đức Phát**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

Số: **470** /SY - UBND

**Nơi nhận:**

- TT: HĐND, UBND tỉnh;
- Sở NN-PTNT;
- Chi cục phát triển nông thôn;
- UBND các huyện, thị xã;
- LĐVP( Đ/c: Bình);
- Lưu: VT, NLN, KSTTHC.

**SAO Y BẢN CHÍNH**

Bắc Kạn, ngày **16** tháng 7 năm 2012

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Lý Trung Nhi**

**3. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ HỦY BỎ HOẶC BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 686 /QĐ-BNN-KTHT ngày 30 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

STT	Tên thủ tục hành chính (4 TTHC)	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>I. Thủ tục hành chính cấp Trung ương</b>			
1	Phê duyệt Dự án Khuyến nông, lâm, ngư và Hỗ trợ phát triển sản xuất, Phát triển ngành nghề thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo giai đoạn 2006-2010 của các Bộ, ngành, các cơ quan trung ương được giao xây dựng mô hình dự án - B-BNN-123238-TT	Phát triển nông thôn	Các Bộ, ngành, các cơ quan Trung ương được giao xây dựng mô hình dự án
2	Xét duyệt Dự án xây dựng mô hình khuyến nông lâm ngư, hỗ trợ sản xuất phát triển ngành nghề thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo 2006-2010 - B-BNN-004174-TT	Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
<b>II. Thủ tục hành chính cấp Tỉnh</b>			
3	Phê duyệt Dự án Khuyến nông, lâm, ngư và Hỗ trợ phát triển sản xuất, Phát triển ngành nghề thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo giai đoạn 2006-2010 cấp tỉnh, thành phố - B-BNN-123199-TT	Phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
<b>III. Thủ tục hành chính cấp Huyện</b>			
4	Đăng ký xây dựng kế hoạch hàng năm thực hiện Dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2006-2010 - B-BNN-040533-TT	Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân cấp huyện

**2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **686** /QĐ-BNN-KTHT ngày **30** tháng **3** năm **2012** của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

**2.1. Thủ tục hành chính thay thế** (quy định tại Thông tư số 14/2010/TT-BNNPTNT, Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT):

STT	Tên thủ tục hành chính (5 TTHC)	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>I. Thủ tục hành chính cấp Tỉnh</b>			
1	Bố trí ổn định dân cư ngoại tỉnh	Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
<b>II. Thủ tục hành chính cấp Huyện</b>			
2	Bố trí ổn định dân cư trong nội tỉnh (trong tỉnh khác huyện)	Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân cấp huyện
3	Bố trí ổn định dân cư trong nội vùng dự án (trong nội huyện)	Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân cấp huyện
4	Cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại	Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân cấp huyện
5	Cấp đổi giấy chứng nhận kinh tế trang trại	Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân cấp huyện

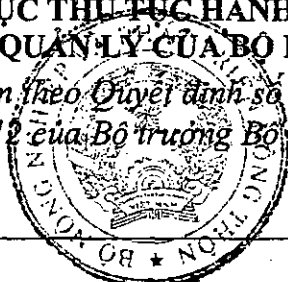
**2.2. Thủ tục hành chính bị thay thế** (quy định tại Quyết định số 12/2005/QĐ-BNN, Công văn số 261/HTX):

STT	Tên thủ tục hành chính (3 TTHC)	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>I. Thủ tục hành chính cấp Tỉnh</b>			
1	Di dân ở nơi đi - B-BNN-051292-TT	Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
<b>II. Thủ tục hành chính cấp Huyện</b>			
2	Cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại - B-BNN-123271-TT	Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân cấp huyện
3	Cấp đổi giấy chứng nhận kinh tế trang trại - B-BNN-123322-TT	Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân cấp huyện

**Phụ lục I:**

**1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **686** /QĐ-BNN-KTHT ngày **30** tháng **3** năm **2012** của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

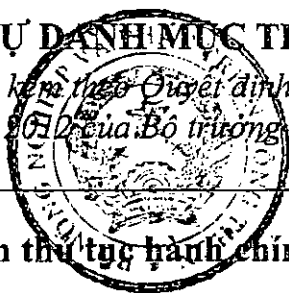


STT	Tên thủ tục hành chính (1 TTHC)	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>I. Thủ tục hành chính cấp Huyện</b>			
1	Cấp lại giấy chứng nhận kinh tế trang trại	Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân cấp huyện

*Handwritten signature*

*Handwritten signature*

**THỦ TỤC DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CÔNG BỐ**  
 (Ban hành kèm theo Quyết định số **686** /QĐ-BNN-KTHT ngày **30** tháng **3** năm **2012** của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



STT	Tên thủ tục hành chính (6 TTHC)	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>I. Thủ tục hành chính cấp Tỉnh</b>			
1	Bố trí ổn định dân cư ngoại tỉnh	Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
<b>II. Thủ tục hành chính cấp Huyện</b>			
2	Bố trí ổn định dân cư trong nội tỉnh (trong tỉnh khác huyện)	Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân cấp huyện
3	Bố trí ổn định dân cư trong nội vùng dự án (trong nội huyện)	Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân cấp huyện
4	Cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại	Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân cấp huyện
5	Cấp đổi giấy chứng nhận kinh tế trang trại	Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân cấp huyện
6	Cấp lại giấy chứng nhận kinh tế trang trại	Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân cấp huyện

*Handwritten signature*